

Tư Tưởng Của Chủ Tịch Hồ Chí Minh Về Bệnh Quan Liêu Và Phương Hướng Phòng Chống Trong Giai Đoạn Hiện Nay

Lê Anh

*Khoa Lý luận chính trị**Trường Đại học Giao thông vận tải**Thành phố Hồ Chí Minh*

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

leanh_ml@utrains.edu.vn

Đào Văn Minh

*Khoa Lý luận chính trị**Trường Đại học Giao thông vận tải**Thành phố Hồ Chí Minh*

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

minh_ml@hcmutrains.edu.vn

Lê Thị Cẩm Tú

*Khoa Lý luận chính trị**Trường Đại học Giao thông vận tải**Thành phố Hồ Chí Minh*

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

camtu.le@ut.edu.vn

Tóm tắt-Bài báo trình bày quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bệnh quan liêu, giúp mọi người đặc biệt là cán bộ, đảng viên nhận rõ những tác hại của quan liêu đối với tiến trình xây dựng và phát triển đất nước, qua đó đưa ra những định hướng làm giảm căn bệnh này đối với cán bộ, đảng viên, củng cố lại niềm tin yêu của Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên để cùng nhau xây dựng chế độ dân chủ mới.

Từ khóa-Cán bộ đảng viên, chủ nghĩa cá nhân, đạo đức cách mạng, mệnh lệnh hành chính, quan liêu, thoái hóa biến chất.

I. GIỚI THIỆU

Hơn 36 năm qua, công cuộc đổi mới đất nước đã đạt được nhiều thành quả đáng tự hào. Tuy vậy, vẫn còn nhiều yếu kém, khuyết điểm, hạn chế, Đảng và Nhân dân đã cố gắng cùng nhau từng bước giải quyết nhưng chưa thật sự triệt để và thấu đáo. Có thể nói, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị và phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ đảng viên gắn liền với quan liêu, tham nhũng, lãng phí rất nghiêm trọng, đang cản trở tiến trình xây dựng và phát triển của đất nước, gây bất bình và giảm lòng tin trong Nhân dân. Do đó, hiểu rõ căn bệnh quan liêu và có biện pháp phòng chống là việc làm cần thiết đối với Việt Nam hiện nay.

II. BỆNH QUAN LIÊU THEO QUAN NIỆM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Nhà nước Việt Nam là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, vì vậy các cơ quan nhà nước, cán bộ phải là công bộc của Nhân dân, phải lo nỗi lo của dân, vui niềm vui của dân, cảm thông khổ đau của dân. Mối liên hệ giữa Nhà nước thông qua các cán bộ với Nhân dân là mối quan hệ máu thịt, gắn bó chặt chẽ, mọi biểu hiện xa rời, hách dịch, cửa quyền, quan liêu... đều không thể chấp nhận. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thường xuyên nhắc nhở cán bộ đảng viên không ngừng rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, khắc phục những căn bệnh đối với một

Đảng cầm quyền, đặc biệt là bệnh quan liêu, xa rời quần chúng.

“Quan liêu là sự rời xa thực tế, rời xa quần chúng nhân dân, rời xa lý tưởng - mục tiêu của Đảng Cộng Sản Việt Nam, quan liêu là không đi sâu đi sát phong trào, không nắm bắt được tình hình cụ thể, không gần gũi quần chúng và học hỏi kinh nghiệm của quần chúng. Đó là những kẻ thích ngồi bàn giấy, dùng mệnh lệnh, chỉ tay năm ngón mà không quan tâm đến tâm tư nguyện vọng của nhân dân để giải quyết công việc một cách có lý có tình. Do đó mà các quyết sách đúng đắn của Đảng và Chính phủ có khi không truyền đạt đến quần chúng nhân dân, kết quả là đã hỏng công việc lại mất lòng người” [1; tr. 11]. Như vậy, quan liêu thực chất là sự xa rời quần chúng, là tách mình ra khỏi nhân dân.

Xa rời quần chúng nhân dân, trước hết là xa rời mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Mục tiêu, lý tưởng của mọi cuộc cách mạng do Đảng lãnh đạo đều phục vụ lợi ích của dân tộc, của nhân dân, đều mưu cầu lợi ích cho toàn thể nhân dân, đưa lại ấm no hạnh phúc cho tất cả mọi người. Xa rời quần chúng nhân dân là tách rời khỏi nguồn sức mạnh của cách mạng. Những năm qua, Đảng ta đã gặt hái nhiều thắng lợi to lớn là nhờ vào sức mạnh của Nhân dân, dân ta rất giàu lòng yêu nước và tinh thần cách mạng, hết sức tin tưởng và yêu mến Đảng bởi lẽ do Đảng luôn luôn trung thành với quyền lợi của của dân tộc, đặt lợi ích của dân tộc, của Nhân dân lên trước hết.

Sức mạnh của đảng và nhà nước bắt nguồn từ phẩm chất, năng lực của mỗi cán bộ đảng viên, ở sự gắn bó chặt chẽ giữa đảng, nhà nước với nhân dân. Đây là hai nhân tố quan trọng luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm trong công tác xây dựng Đảng cũng như giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ đảng viên. Nâng cao năng lực, phẩm chất cho cán bộ đảng viên, đi đôi với củng cố, tăng cường mối

quan hệ chặt chẽ giữa Đảng với Nhân dân là những nhân tố rất quan trọng đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng, khắc phục những “*căn bệnh đối với một đảng cầm quyền*” [2].

Tập trung đào tạo, giáo dục, nâng cao phẩm chất, đạo đức cách mạng cho cán bộ đảng viên, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân, và nghiêm khắc phê phán bệnh quan liêu cửa quyền là mối quan tâm thường xuyên của Chủ tịch Hồ Chí Minh. “*Người cho rằng sức mạnh của Đảng là ở nhân dân, phải dựa vào dân thì Đảng mới vững chãi. Người luôn nhắc nhở rằng: Chính phủ là công bộc của dân, cán bộ là đầy tớ nhân dân chứ không phải là quan của nhân dân. Mối quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân được thể hiện ở chỗ: Nhà nước vừa là người dẫn đường, vừa là đầy tớ của nhân dân, Nhà nước phải chăm lo cho đời sống của nhân dân. Thành công của cách mạng do Đảng lãnh đạo, là nhờ nhân dân ta đoàn kết một lòng mới có được thành quả*” [2; tr. 222].

Có được dân là có tất cả, mất chỗ dựa ở dân là mất tất cả, vậy nên cần phải đoàn kết một lòng, phải thương dân như con, chăm lo việc của dân như việc của người thân để dân tin dân yêu. Vốn đấu tranh giành độc lập, tự do mà dân không được ấm no, hạnh phúc, độc lập ấy cũng chẳng có ý nghĩa. Phải hiểu rằng cán bộ công chức là “*công bộc của dân, gánh việc cho dân, chứ không phải là đê đầu cuội cổ nhân dân như trong thời kỳ thực dân đế quốc Pháp, Nhật*” [3]. Do vậy, cán bộ công chức cần phải có đạo đức cách mạng, nghĩa là sống vì dân chứ không phải vì mình. Có lợi cho dân khó mấy cũng phải làm, có hại cho dân phải tuyệt đối tránh và không làm, như vậy, dân tin và dân yêu.

Để giữ vững mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, cần tôn trọng, lắng nghe hơi thở, nhịp đập của dân, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức của người cán bộ công chức, nghiêm khắc phê phán mọi biểu hiện của bệnh quan liêu, mệnh lệnh, căn bệnh thường gặp của một đảng cầm quyền và của cán bộ công chức.

Nhà nước này có được là từ nhân dân, nhưng ngày càng tách rời và xa cách dần với nguồn gốc sinh ra quyền lực nhà nước là nhân dân, bộ máy nhà nước ngày càng trở nên quan liêu, do vậy, nhất quyết không thể để nó trở thành bộ máy xa cách nhân dân, xa rời bản chất đích thực của Nhà nước Việt Nam là phụng sự Nhân dân. Với một đảng lãnh

đạo, cán bộ, đảng viên dễ mắc tư tưởng quan liêu. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải luôn nhận rõ mình là đầy tớ, là công bộc của Nhân dân phải chăm lo cho đời sống của Nhân dân.

Tác hại khôn lường của căn bệnh quan liêu, là làm cho lòng tin của dân đối với đảng và nhà nước bị giảm sút, chỗ dựa vững chắc - lòng dân - không còn. Từ đó, người dân thờ ơ với các công việc của nhà nước, là điều kiện để các sai phạm, tội lỗi như tham ô, lãng phí, cửa quyền hách dịch nảy nở, sinh sôi. Do vậy, Người luôn chỉ rõ: “*phải chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh là nguồn gốc sinh ra tham ô, lãng phí. Trong mọi công việc, phải tính toán cân nhắc cẩn thận. Phải kiên quyết chống thói hội họp lu bù, mất thì giờ, hại sức khỏe mà kết quả không thiết thực. Vì những người và cơ quan lãnh đạo từ cấp trên đến cấp dưới không sát công việc thực tế, không theo dõi và giáo dục cán bộ, không gần gũi quần chúng. Đối với công việc thì trọng hình thức mà không xem xét khắp mọi mặt, không vào sâu vấn đề. Chỉ biết khai hội, viết chỉ thị, xem báo cáo trên giấy, chứ không kiểm tra đến nơi đến chốn*” [4; tr. 314].

Tóm lại, khi lãnh đạo mắc bệnh quan liêu thì có mắt mà như mù lòa, có tai nhưng bị điếc, không nghe thấu, có chính quyền mà như không. Có kỷ luật nhưng không thi hành. Hậu quả là thói hư, tật xấu của người cán bộ công chức cứ thế mà sinh sôi. Do vậy, muốn tẩy hết thói hư, tật xấu ấy cần phải chữa trị bệnh quan liêu. Quan liêu không giáo dục mà grom đao nhưng là căn bệnh quái ác, phá hoại chế độ một cách âm thầm và lặng lẽ. Cho nên nó là kẻ thù bên trong bào mòn đạo đức cách mạng và lý tưởng của cán bộ công chức. Vì lẽ đó, chống bệnh quan liêu là cấp bách và khẩn thiết như xung trận nhưng trên mặt trận “*tư tưởng và chính trị*” [5].

Nếu bệnh quan liêu được Chủ tịch Hồ Chí Minh xem như là kẻ thù bên trong của người cán bộ công chức, nguy hiểm khôn lường thì việc chống bệnh quan liêu để xây dựng nền dân chủ mới là cách mạng. Bởi lẽ, làm cách mạng xóa bỏ ách đô hộ của thực dân đế quốc để mang lại hạnh phúc, ấm no, mang lại cái hay cái đẹp cho dân chúng, xây dựng xã hội văn minh và tiến bộ. Thế nhưng bệnh quan liêu là thói hư tật xấu đã ăn sâu, bám rễ trong cán bộ công chức, đang bào mòn lòng tin yêu của Nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng chế độ xã hội Việt Nam.

Để giúp cán bộ đảng viên cũng như quần chúng Nhân dân nhận rõ bệnh quan liêu, từ đó đấu tranh

đúng hướng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ bệnh quan liêu được phát sinh từ sự ích kỷ cá nhân, đó là chỉ nghĩ đến bản thân không nghĩ đến lợi ích, tâm tư nguyện vọng của những người khác dần dẫn đến quan liêu và nhiều thói hư tật xấu khác. Ích kỷ cá nhân nuôi dưỡng lòng tham: Tham vật chất, tham danh, tham địa vị dẫn đến chia bè kết phái, gây mất đoàn kết, bất chấp thủ đoạn làm trái đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của Nhân dân.

Quan liêu có nhiều hình thức biểu hiện đa dạng, tình trạng bộ máy công kênh, nhiều tầng nấc trung gian, nhiều thủ tục hành chính và các thói quen giấy tờ, ngâm việc, thủ tục rườm rà, phức tạp, trả lời qua quýt, vô trách nhiệm, bảo thủ, phô trương, bung bít không muốn công khai, ngại tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, che giấu sự thật, coi thường phê bình, hội họp thường xuyên, nói nhiều làm ít, không sát thực tế, xa rời quần chúng,... Tuy nhiên, rõ nét nhất là tách rời quần chúng nhân dân và dễ nhận thấy cán bộ công chức khi mắc bệnh này đó là:

- Tham lam háo danh;
- Tham lam địa vị, chức quyền;
- Thói tự cao tự đại, coi thường tập thể;
- Tệ khinh khi quần chúng, chuyên quyền độc đoán;
- Tách rời quần chúng nhân dân, không gắn liền thực tế.

Có thể nói, đó là những người ít gắn bó với tổ chức, đơn vị, tách rời tập thể, chia bè kết cánh, gây mất đoàn kết cho tổ chức. Kiêu ngạo, tự đại, tự cho bản thân tài giỏi hơn người, khi nắm quyền lực tự cho cá nhân quyền to hét thầy, độc đoán, không biết đến lợi ích chung toàn cục, họ là những kẻ thích ra lệnh, chỉ tay năm ngón đối với anh em, đồng nghiệp, đồng chí và nhân dân.

Nguyên nhân dẫn đến bệnh quan liêu

• Một bộ phận cán bộ công chức mắc chủ nghĩa cá nhân, sống ích kỷ, hẹp hòi, thiếu tự giác rèn luyện, thủ tiêu tính tiên phong gương mẫu trong điều kiện mới. Nước ta chưa tổ chức cho Nhân dân tham gia giám sát, việc giáo dục cán bộ công chức chưa làm thường xuyên.

• Kinh tế thị trường với những mặt trái của nó đã làm cho chủ nghĩa thực dụng phát triển, làm thay đổi thước đo, chuẩn mực giá trị đạo đức, và công tác kiểm tra, giáo dục, rèn luyện cán bộ công chức chưa phù hợp với điều kiện của thời kỳ mới.

• Chưa xử lý tốt mối quan hệ giữa đức và tài trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo yêu cầu của thời kỳ kinh tế thị trường, từ tuyên truyền, kết nạp, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đến sắp xếp, sử dụng, đề bạt cân nhắc, quản lý, kiểm tra, xử lý khi có vi phạm,... dẫn đến sự suy thoái về lối sống, tác phong.

Tệ quan liêu lãng phí là kẻ thù của Nhân dân, của Đảng và của Nhà nước ta. Nếu để quan liêu lấn át, thủ tiêu dân chủ thì mặc nhiên tước bỏ quyền làm chủ của nhân dân, cản trở quá trình dân chủ hóa mọi mặt đời sống xã hội. “*Đấu tranh chống quan liêu là vấn đề cần kíp và phức tạp, không dễ ngày một ngày hai, muốn chiến thắng được bệnh quan liêu cần phải có kế hoạch, giải pháp hữu hiệu, mà nói theo cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh là: “ít phải có chuẩn bị, kế hoạch, tổ chức, ít phải có lãnh đạo và trung kiên”* [3; tr. 490]. Đấu tranh phòng, chống tệ quan liêu là cuộc đấu tranh giữa phương thức quản lý mới và cũ, giữa cái tiến bộ và cái lạc hậu, vừa đấu tranh ở nội bộ cán bộ đảng viên, vừa đấu tranh giữa nhân dân với một bộ phận cán bộ mắc bệnh quan liêu trong bộ máy tổ chức đảng, trong bộ máy nhà nước, và trong bộ máy tổ chức chính trị - xã hội. Cuộc đấu tranh với tệ quan liêu xét trên nhiều lĩnh vực phức tạp hơn so với các hiện tượng tiêu cực khác. Bởi lẽ không dễ nhận thấy được người quan liêu, khó phân biệt người đó với người khác.

III. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG BỆNH QUAN LIÊU TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

Phải khẳng định rằng, chống quan liêu là một cuộc đấu tranh diễn ra trên mặt trận chính trị tư tưởng, kẻ thù có thể ở ngay bên trong mỗi người. Có thể nói, đây là một cuộc đấu tranh rất cam go, phức tạp và lâu dài, phải tiến hành từng bước. Để chống lại kẻ thù vô hình lúc nào cũng kề cận, tồn tại bên trong con người mỗi cán bộ đảng viên, luôn ngấm ngầm ngăn trở, phá hoại sự nghiệp xây dựng cách mạng. Để xây dựng thành công xã hội dân chủ, văn minh, nhất định phải có sự đồng tâm hiệp lực, đoàn kết của cả cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân trong cuộc chiến chống giặc quan liêu. Như thế, cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

A. Nhóm giải pháp về chính trị - tư tưởng

Thứ nhất, xây dựng và khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng, Nhà nước trong việc thực hiện chủ trương đấu tranh phòng, chống tệ quan liêu.

Thứ hai, tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện về tư tưởng, chính trị, đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về phòng, chống tệ quan liêu để mỗi cán bộ, đảng viên thật sự thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về thương dân, hiểu dân, gần dân, trọng dân, phụng sự Nhân dân.

Thứ ba, mở rộng và đẩy mạnh quá trình dân chủ hóa đời sống xã hội, tiếp tục phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; đặc biệt là hình thức dân chủ trực tiếp.

Thứ tư, tăng cường tiếp xúc trực tiếp với quần chúng, lắng nghe ý kiến và học hỏi quần chúng.

Thứ năm, phát động phong trào đổi mới tác phong, thói quen làm việc, giải quyết công việc của cán bộ công chức trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước, trong các tổ chức chính trị - xã hội.

Thứ sáu, đẩy mạnh công tác phê bình và tự phê bình.

B. Nhóm giải pháp về tổ chức, cán bộ, quản lý

Thứ nhất, đẩy nhanh việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức Đảng, các cơ quan nhà nước, đặc biệt là các cơ quan quản lý hành chính, tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với những yêu cầu về lãnh đạo và quản lý trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Thứ hai, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức phục vụ sự nghiệp đổi mới đất nước, xây dựng chính sách cán bộ đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thứ ba, xây dựng cơ chế phản biện xã hội đối với bộ máy lãnh đạo, bộ máy quản lý, ban hành đạo luật thảo luận toàn dân về những vấn đề quan trọng của đất nước.

Thứ tư, đẩy mạnh việc công khai hóa, minh bạch hóa trong toàn xã hội đặc biệt là trong hoạt động quản lý của bộ máy nhà nước, ban hành đạo luật về công khai hóa hoạt động quản lý của bộ máy nhà nước.

Thứ năm, phân định rõ hơn, cụ thể hơn giữa sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, tự quản của Nhân dân; thiết lập cơ chế làm việc rõ ràng giữa các cấp lãnh đạo của Đảng và các cấp quản lý của Nhà nước.

C. Nhóm giải pháp về kiểm tra, giám sát

Thứ nhất, cần xây dựng một hệ thống kiểm tra, giám sát đồng bộ, liên thông có khả năng giám sát, kiểm tra lẫn nhau giữa các bộ phận, các tiểu hệ thống khác nhau của lãnh đạo, quản lý, tạo ra cơ chế giám sát lẫn nhau từ hai phía Trung ương và địa phương.

Thứ hai, tăng cường và đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát trong tổ chức Đảng, trong bộ máy Nhà nước, trong các tổ chức chính trị - xã hội, tăng cường cơ chế kiểm tra của Đảng, tăng cường kiểm tra, giám sát bên trong của Nhà nước; tăng cường sự giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội.

Thứ ba, mở rộng và tăng cường các hình thức kiểm tra, giám sát của Nhân dân, của cơ quan báo chí đối với hoạt động của các cơ quan tổ chức và cán bộ, công chức; nghiên cứu và thể chế hóa các hình thức Nhân dân tham gia công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo phương châm: “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”.

D. Nhóm giải pháp về pháp luật

Thứ nhất, xây dựng chế độ pháp lý rõ ràng, cụ thể đối với từng cấp lãnh đạo, quản lý, đối với từng loại cán bộ.

Thứ hai, xác lập chế độ trách nhiệm cá nhân rõ ràng, đề cao trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, tổ chức đối với hoạt động của các cơ quan, tổ chức mình; phân định rõ ràng trách nhiệm cá nhân với trách nhiệm tập thể.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả giám sát đối với việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, tăng cường giải quyết việc khiếu nại tố cáo thông qua tòa án.

Thứ tư, hoàn thiện các quy định pháp luật về trách nhiệm pháp lý đối với những hành vi quan liêu; cần quy định rõ trách nhiệm dân sự (trách nhiệm vật chất), trách nhiệm hình sự đối với những hành vi quan liêu, xâm phạm nghiêm trọng lợi ích của Nhà nước, các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; hoàn thiện các quy định về trách nhiệm hành chính và kỷ luật đối với những hành vi quan liêu khác.

Thứ năm, xử lý nghiêm minh, triệt để các hành vi quan liêu gây hậu quả nghiêm trọng và những hành vi vi phạm do tệ quan liêu gây ra.

Thứ sáu, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, tạo cơ sở pháp lý cho phản biện xã hội đối với tổ chức và hoạt động của bộ máy lãnh đạo, quản lý.

Thứ bảy, xây dựng luật pháp theo hướng tăng cường sự tự quản khác nhau trong xã hội, xã hội hóa một cách mạnh mẽ, đồng bộ một số lĩnh vực hoạt động của Nhà nước.

IV. KẾT LUẬN

Quá trình chính đốn Đảng, đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, bộ máy hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội đang đặt ra yêu cầu cần phải tăng cường và kiên quyết với bệnh quan liêu và các hiện tượng tiêu cực khác (lãng phí, tham nhũng...). Bởi lẽ, đó là một trong những lực cản của quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

Bài báo góp phần làm rõ thêm những quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bệnh quan liêu và đưa ra một số giải pháp phòng, chống bệnh quan liêu, đây là cuộc phát động thực hiện quyền làm chủ, dân chủ của Nhân dân nhằm tiến tới xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Công việc này vừa là mục tiêu vừa là động lực, có ý nghĩa cấp bách và lâu dài trên các mặt quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Qua đó, chính là nội dung rất quan trọng trong đổi mới lãnh đạo của Đảng, quản lý Nhà nước, cuộc đổi mới phong cách quản lý sâu sắc nhất và khó khăn nhất nhưng có ý nghĩa và tầm vóc chiến lược trong suốt quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Chí Minh, “Hồ Chí Minh Toàn tập,” Tập 11, Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị quốc gia, 2002.
- [2] Hồ Chí Minh, “Hồ Chí Minh Toàn tập,” Tập 12, Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị quốc gia, 2002.
- [3] Hồ Chí Minh, “Hồ Chí Minh Toàn tập,” Tập 6, Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị quốc gia, 2002.
- [4] Hồ Chí Minh, “Hồ Chí Minh Toàn tập,” Tập 10, Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị quốc gia, 2002.
- [5] Đảng Cộng Sản Việt Nam, “Văn Kiện Đại Hội Đảng Toàn Quốc Lần Thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI”, Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị, 2021.
- [6] C.Mác, Ph. Ăngghen. “C. Mác và Ph. Ăng-ghen Toàn Tập”, Tập 33, Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2017.
- [7] Đảng Cộng Sản Việt Nam, “Văn Kiện Hội Nghị Lần Thứ Sáu BCHTW Khóa X,” Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị quốc gia, 2008.
- [8] Đảng Cộng Sản Việt Nam, “Văn Kiện Đại Hội Đại Biểu Toàn Quốc Lần Thứ XIII”, tập 1 và tập 2, Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.
- [9] N. T. Thắng, “Một số quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê-Nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng ta về thi đua, khen thưởng,” Tạp chí Cộng sản, 2012. Available: <https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/14535/mot-so-quan-diem-co-ban-cu-a-chu-nghia-mac---le-nin%2C-tu-tuong-ho-chi-minh-v-a-dang-ta-ve-thi-dua%2C-khen-thuong.aspx>. Ngày truy cập: 21/6/2022.
- [10] N. B. Yên, N. T. T. Hương, “Tư tưởng đạo đức trong tác phẩm Đại Việt Sử Ký Toàn Thư”, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 9, 2017. Available: http://tailieudientu.lrc.tnu.edu.vn/Upload/Collection/brief/59544_1232018154820nguyen%20binh%20yen.pdf. Ngày truy cập: 21/6/2022.
- [11] V. I. Lenin, “Lê-nin Toàn tập,” Tập 53, Hà Nội, Việt Nam: NXB Chính trị quốc gia, 2005.